

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

NDH, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số A đường B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà F (đều đã chết); có vợ là G, sinh năm 1987, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 172/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2018; bị bắt tạm giữ ngày 15/11/2023, chuyển tạm giam ngày 20/11/2023; có mặt.

Người chứng kiến: Ông NCK, sinh năm 1958; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 14/11/2023 NDH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K5 - 2970 đi từ nhà đến khu vực đường tàu H, quận I, thành phố Hải Phòng mua 500.000 đồng ma túy Heroine của một người phụ nữ không quen biết. Người này nhận tiền và đưa cho NDH 05 gói giấy bên trong chứa ma túy Heroine. NDH biết là ma túy nên cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày khi NDH đi đến khu vực vòng xuyên đối diện vườn hoa J, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và đưa NDH về Công an phường Phan Bội Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái NDH đang mặc 05 gói giấy bên trong chứa ma túy Heroine và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 16K5 - 2970. Xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu NDH, kết quả dương tính với chất ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 929/KL - KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,30 gam, loại Heroine (Heroin)”*.

Tiến hành khám xét nơi ở của NDH tại số A B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo NDH khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 929MT/PC09 chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16K5 - 2970 NDH sử dụng đi mua ma túy vào ngày 14/11/2023, theo NDH khai NDH mua của một người đàn ông không quen biết để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh biển kiểm soát 16K5 - 2970 là biển kiểm soát được cấp cho xe mô tô có số khung RLHHA08013Y521027, chủ sở hữu xe là ông L, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Chiếc xe này ông L đã bán lại cho anh P, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn Xuân Lãng, xã N, huyện O, thành phố Hải Phòng. Anh Quyết khai chiếc xe trên của anh đã bị mất khoảng 04 tháng nhưng anh không trình báo Cơ quan Công an, nay anh Quyết xin lại Biển kiểm soát 16K5 - 2970 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại biển kiểm soát 16K5-2970 cho anh Quyết.

Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của NDH qua giám định có số khung là RLHJC 526DY107284, chủ sở hữu xe là ông K, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ 2, khu 2, L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Hiện ông K không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng chưa lấy được lời khai của ông K. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra, xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSHB ngày 06/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo NDH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo NDH với mức án tù từ 24 đến 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 929MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16K5 - 2970 NDH sử dụng đi mua ma túy vào ngày 14/11/2023, theo NDH khai NDH mua của một người đàn ông không quen biết để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh biển kiểm soát 16K5 - 2970 là biển kiểm soát được cấp cho xe mô tô có số khung RLHHA08013Y521027, chủ sở hữu xe là ông L, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện O, thành phố Hải Phòng. Chiếc xe này ông L đã bán lại cho anh P, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn Xuân Lãng, xã N, huyện O, thành phố Hải Phòng. Anh P khai chiếc xe trên của anh đã bị mất khoảng 04 tháng nhưng anh không trình báo Cơ quan Công an, nay anh P xin lại Biển kiểm soát 16K5 - 2970 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại biển kiểm soát 16K5-2970 cho anh P nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của NDH qua giám định có số khung là RLHJC 526DY107284, chủ sở hữu xe là ông K, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ 2, khu 2, L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Hiện ông K không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng chưa lấy được lời khai của ông K. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra, xử lý sau, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến ông NCK đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến ông NCK.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo NDH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại khu vực vòng xuyên đối diện vườn hoa J, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng, NDH có hành vi tàng trữ trái phép 0,30 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 14/11/2023), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[6] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 172/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2018 (đã được xóa án tích), nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 929MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16K5 - 2970 NDH sử dụng đi mua ma túy vào ngày 14/11/2023, theo NDH khai NDH mua của một người đàn ông không quen biết để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh biển kiểm soát 16K5 - 2970 là biển kiểm soát được cấp cho xe mô tô có số khung RLHHA08013Y521027, chủ sở hữu xe là ông L, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện O, thành phố Hải Phòng. Chiếc xe này ông L đã bán lại cho anh P, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn Xuân Lãng, xã N, huyện O, thành phố Hải Phòng. Anh P khai chiếc xe trên của anh đã bị mất khoảng 04 tháng nhưng anh không trình báo Cơ quan Công an, nay anh P xin lại Biển kiểm soát 16K5 - 2970 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại

biên kiểm soát 16K5-2970 cho anh P, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của NDH qua giám định có số khung là RLHJC 526DY107284, chủ sở hữu xe là ông K, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ 2, khu 2, L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Hiện ông K không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng chưa lấy được lời khai của ông K. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra, xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo NDH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo NDH được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[14] Đối với người bán ma túy cho NDH hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NDH 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 11 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 929MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo NDH phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo NDH được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười